TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ H** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 41/2018/QĐST-DS	*Thị xã H, ngày 05 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2018/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Diệp Thị Tuyết N, sinh năm 1957;

Địa chỉ cư trú: Số 42, đường S, khóm B, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Trần Thị Bích T, sinh năm 1977;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Nguyễn Trung K (con bà T), sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ cư trú: Đường Nguyễn H, khóm Đ, phường T, thị xã H, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Diệp Thị Tuyết N yêu cầu bà Trần Thị Bích T (không yêu cầu anh Nguyễn Trung K liên đới) trả số tiền vay còn thiếu gốc là 19.000.000đồng (mười chín triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Bà Trần Thị Bích T thống nhất một mình (không liên đới cùng anh Nguyễn Trung K) trả cho bà Diệp Thị Tuyết N số tiền vay còn thiếu gốc là 19.000.000đồng (mười chín triệu đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày bà Diệp Thị Tuyết N có đơn yêu cầu thi hành án, mà bà Trần Thị Bích T chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thỏa thuận như sau:

Bà Diệp Thị Tuyết N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; bà Diệp Thị Tuyết N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm, nên không đặt ra giải quyết;

Bà Trần Thị Bích T thống nhất chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 475.000đồng (bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng);

Anh Nguyễn Trung K không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND TX. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Trung